

TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

1

Quy luật về tính đối tượng của tri giác



Hình ảnh trực quan mà tri giác đem lại bao giờ cũng thuộc về một sự vật, hiện tượng nhất định nào đó của thế giới bên ngoài. Như vậy, tri giác luôn mang tính đối tượng. Mỗi hành động tri giác của ta đều nhằm vào một đối tượng nào đó của thế giới khách quan.



Minh họa: Bạn đang nhìn thấy gì? Bạn đang nghe thấy âm thanh gì? Bạn đang ngửi cái gì? Bạn đang nếm thức ăn gì? (2 hình bên)



Kết luận: Tổ chức hoạt động dạy học cho học sinh cần giúp học sinh nhận diện đối tượng chính cần tri giác thông qua việc nêu mục tiêu và kết luận rõ ràng, đúng trọng tâm.

2

Quy luật về tính lựa chọn của tri giác



TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

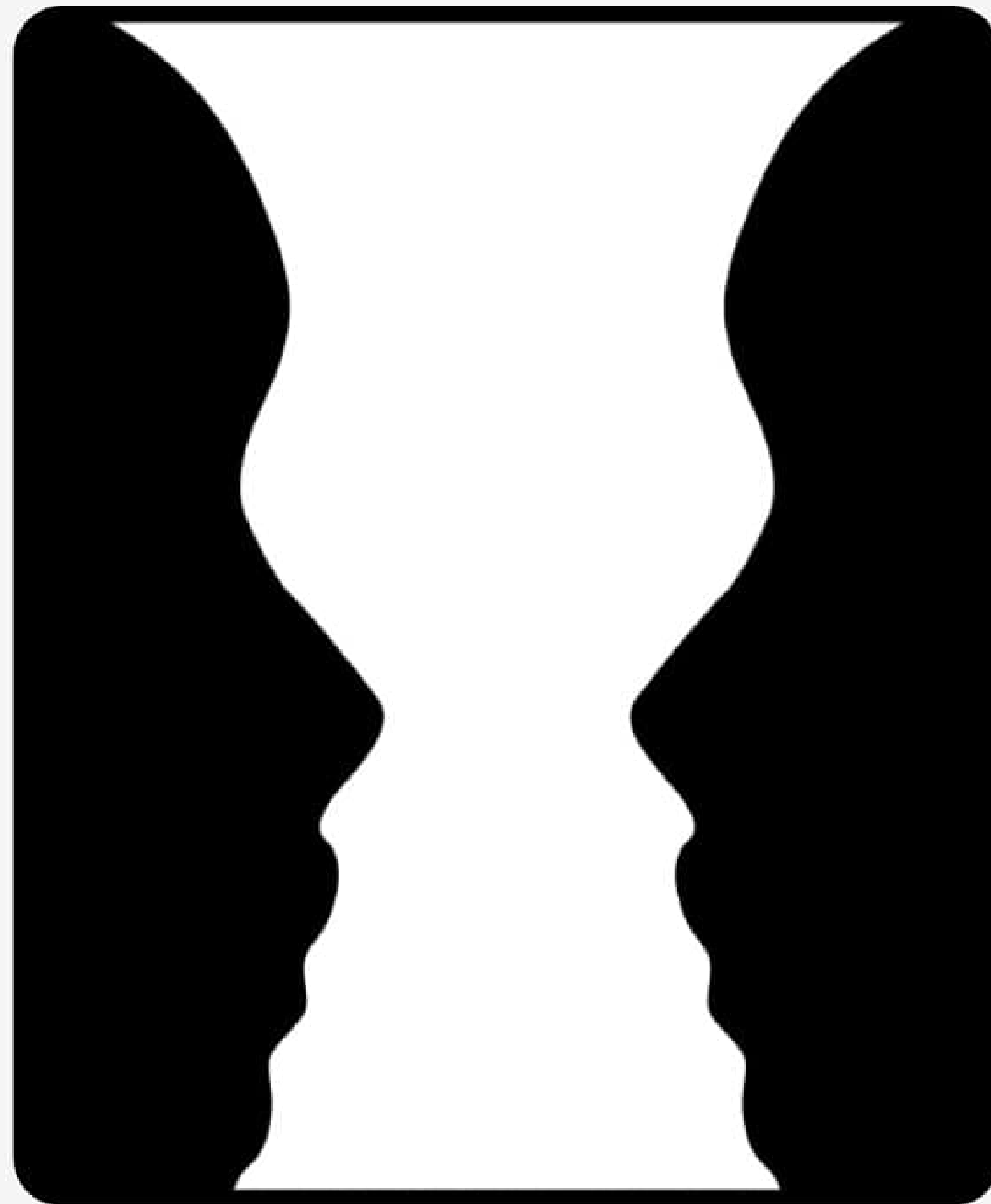
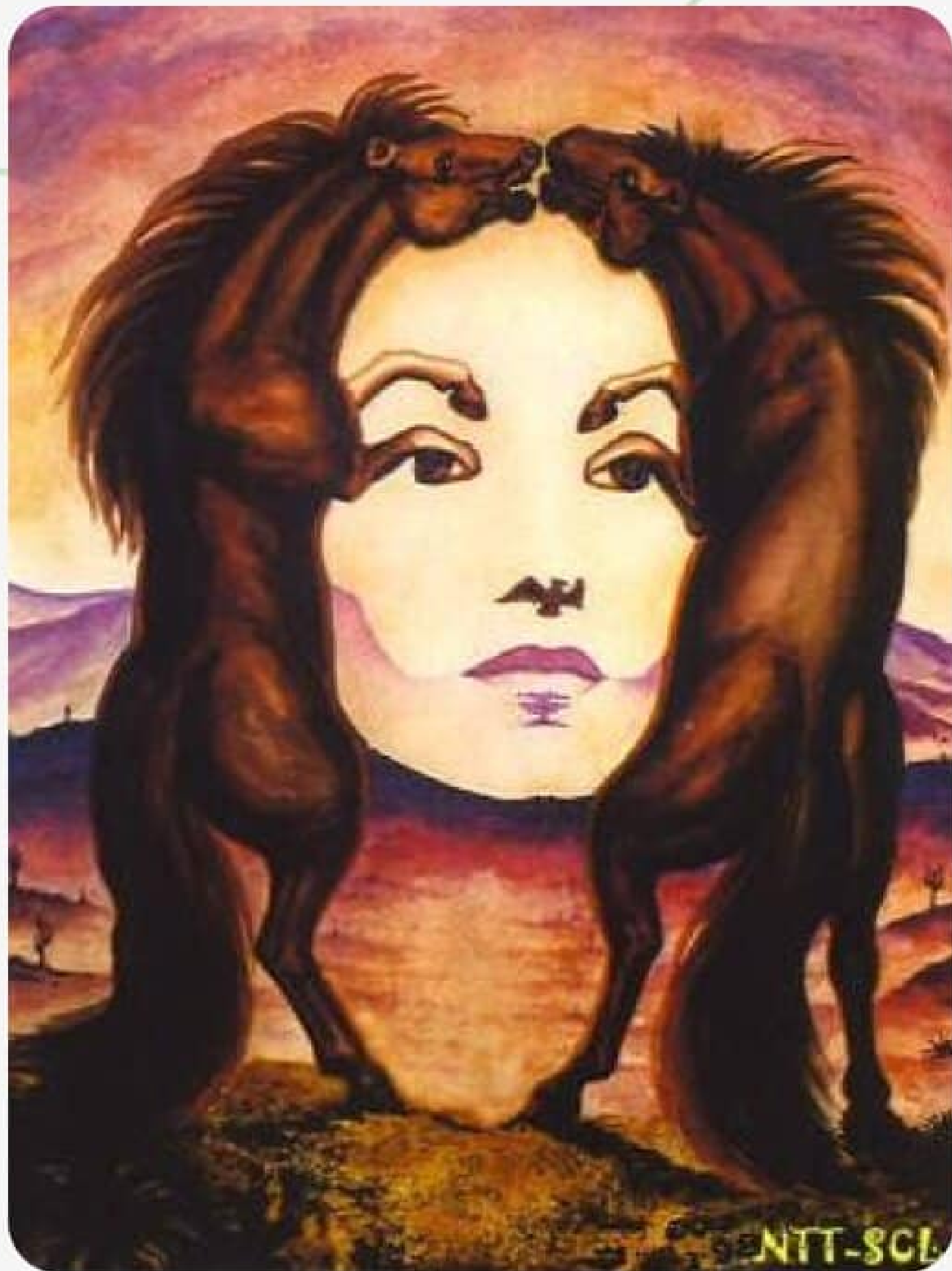
HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

1

Quy luật về tính đối tượng của tri giác

2

Quy luật về tính lựa chọn của tri giác



Là khả năng tách đối tượng ra khỏi các sự vật hiện tượng xung quanh (bối cảnh) để phản ánh bản thân sự vật hiện tượng. Đối tượng tri giác được gọi là hình, bối cảnh là nền.



Minh họa:
(2 hình bên)



Kết luận:

- Trong tổ chức hoạt động dạy học cần lưu ý việc tạo điểm nhấn cho nội dung trọng tâm, ví dụ dùng phần màu khi trình bày, đóng khung những phần quan trọng. Cần lưu ý đối xử công bằng, khách quan, thiện chí với tất cả học sinh vì tính lựa chọn của tri giác phụ thuộc vào hứng thú, nhu cầu, tâm thế của mỗi thầy cô giáo.
- Trong cuộc sống, có thể vận dụng quy luật này để lựa chọn trang phục trong giao tiếp (cách ăn mặc để thể hiện hoặc giấu mình đi).

TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

3

Quy luật về tính ý nghĩa của tri giác

4

Quy luật về tính ổn định của tri giác



Hình ảnh tri giác bao giờ cũng có một ý nghĩa nào đó, được gắn liền với một tên gọi nhất định. Khi tri giác một sự vật hiện tượng nào đó ta gọi tên được sự vật hiện tượng đó trong đầu, và xếp sự vật hiện tượng đó vào một nhóm, một lớp các sự vật hiện tượng nhất định. Ngay cả tri giác sự vật không quen thuộc, chúng ta cũng cố thu nhận trong nó một sự giống nhau nào đó với những đối tượng mà mình đã biết, xếp nó vào một nhóm phạm trù nào đó. Điều này có được do sự gắn bó chặt chẽ của tri giác với tư duy.



Minh họa: Đây là một biển quảng cáo chứ không phải một người đàn ông thật (hình bên)



Kết luận:

- Trong tổ chức hoạt động dạy học, sử dụng phương pháp trực quan thì giáo viên cần kèm theo các lời chỉ dẫn, hướng dẫn học sinh quan sát, so sánh, phân tích hình ảnh, vật mẫu, mô hình để nhận ra dấu hiệu, từ đó khái quát, tổng hợp... rút ra kết luận cần thiết. Tên gọi (từ, thuật ngữ) của các sự vật, hiện tượng mới cần được truyền đạt một cách đầy đủ và chính xác cho học sinh.
- Trong cuộc sống, khi tiếp nhận thông tin từ cuộc sống, cá nhân cần lưu ý kết nối với các tri thức, hiểu biết trước đây để xác định chính xác; biết tổ chức và sắp xếp thông tin thu nhận từ thực tiễn thành các nhóm khái quát để khi cần sẽ sử dụng nó hiệu quả hơn.

TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

3

Quy luật về tính ý nghĩa của tri giác

4

Quy luật về tính ổn định của tri giác



Tính ổn định của tri giác là khả năng phản ánh sự vật một cách không đổi khi điều kiện tri giác bị thay đổi. Nhờ tính ổn định của tri giác con người có thể tri giác sự vật như nhau khi chúng hiện diện ở các mức độ khác nhau về hình dạng, kích thước, khoảng cách, màu sắc...



Minh họa: Dù bị khuyết 1 miếng nhưng chúng ta vẫn gọi tên được, đây là “quả táo” (hình bên)

TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

5

Quy luật về tính ảo ảnh của tri giác



Ảo ảnh tri giác là sự phản ánh sai lệch các sự vật, hiện tượng một cách khách quan của con người. Nguyên nhân gây ra ảo ảnh của tri giác là do nguyên nhân vật lý, sinh lý và tâm lý.



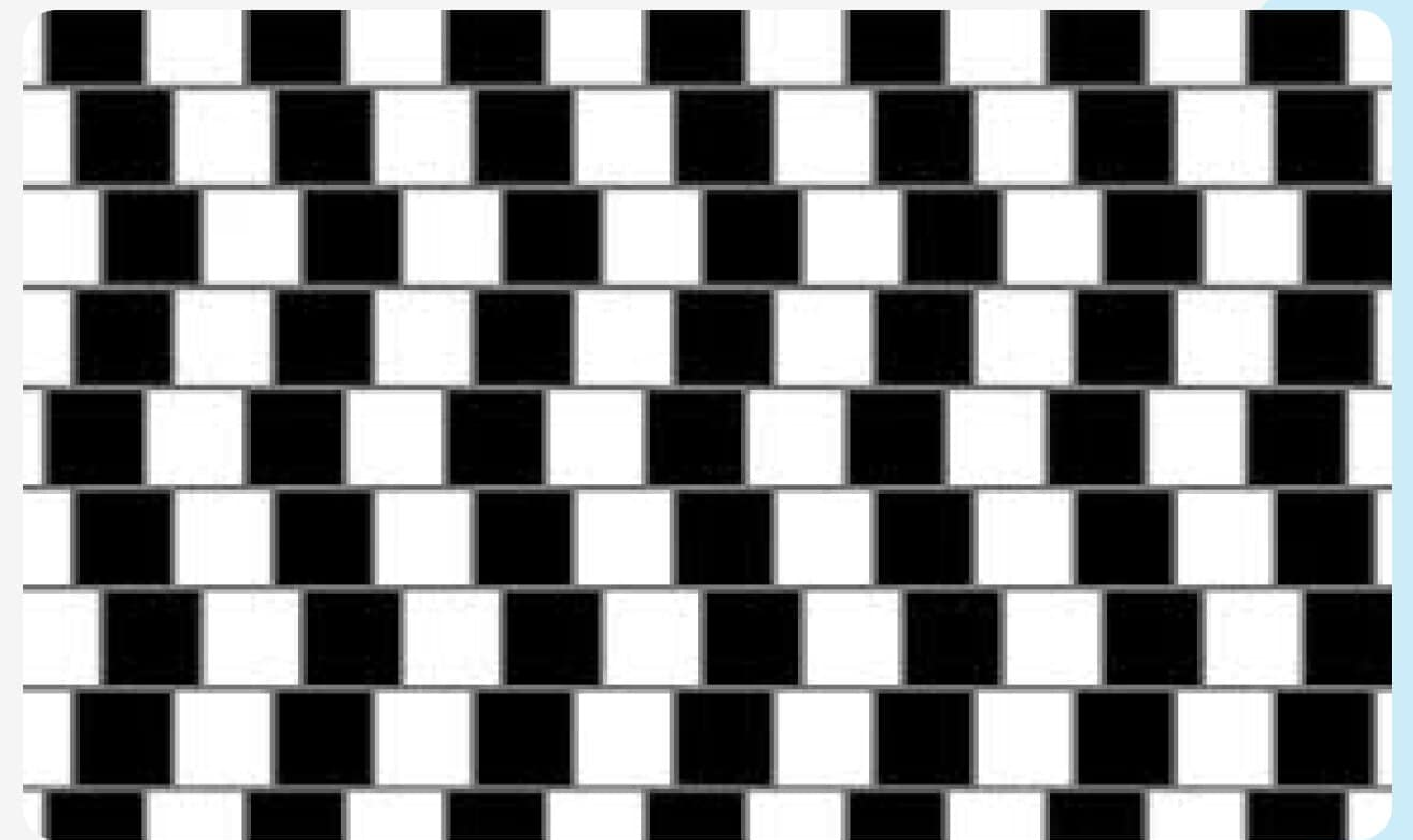
Minh họa: Các đường thẳng song song dường như bị méo mó do yếu tố hình học (hình bên)



Kết luận: Kinh nghiệm và kiến thức càng sâu rộng thì sự ảo ảnh của tri giác sẽ hạn chế, từ đó sẽ nhìn nhận hiện thực khách quan một cách chính xác hơn, tránh mắc sai lầm.

6

Quy luật về tính tổng giác của tri giác



TRI GIÁC - CÁC QUY LUẬT CỦA TRI GIÁC

HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

5 Quy luật về tính ảo ảnh của tri giác

6 Quy luật về tính tổng giác của tri giác



Là sự phụ thuộc của tri giác vào nội dung đời sống tâm lý con người, đặc điểm nhân cách. Cụ thể: Chủ thể luôn có xu hướng tri giác sự vật như một cấu trúc ổn định. Chủ thể đưa kinh nghiệm của mình vào quá trình tri giác. Khi tri giác một sự vật nào đó thì dấu vết của những tri giác trước đây được hoạt hóa



Minh họa: Các nhà khoa học phát hiện ra rằng mọi người tin tưởng người lạ nhanh hơn khi họ giống với một người đáng tin cậy trước đó của họ, ngay cả khi đó chỉ là một nhân vật sitcom được yêu mến. Tương tự như vậy, một người lạ giống như một người chồng cũ bị ngược đãi hoặc một tay xã hội đen trong phim có thể rất khó khăn để giành được lòng tin của một người vợ đã từng ly dị và luôn bị hình tượng Al Capone ám ảnh.



Kết luận:

- Trong quá trình giáo dục học sinh, giáo viên cần quan tâm đến kinh nghiệm và hiểu biết, xu hướng, hứng thú của học sinh, tâm thế của học sinh khi tri giác. Tổ chức dạy học trên cơ sở khai thác kinh nghiệm, vốn sống của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm.
- Trong cuộc sống, biết đặt mình vào vị trí của nhau để dễ dàng thấu hiểu và hạn chế các mâu thuẫn xảy ra do mỗi cá nhân dựa trên kinh nghiệm trước đây của mình tri giác.

